

VIII. Phẩm Song Đôi

(I) (71) Lòng Tin (1)

1. - Nay các Tỷ-kheo, một Tỷ-kheo có lòng tin nhưng có giới; như vậy, vị ấy không đầy đủ chi phần này. Do vậy, cần làm đầy đủ chi phần ấy: “Làm thế nào để ta được đầy đủ cả lòng tin và giới?”. Và nay các Tỷ-kheo, khi nào Tỷ-kheo có lòng tin và giới, như vậy, chi phần ấy được đầy đủ.

2. Nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo có lòng tin, có giới, nhưng không nghe nhiều; như vậy, vị ấy không đầy đủ chi phần này. Do vậy, cần phải làm đầy đủ chi phần ấy: “Làm thế nào để ta được đầy đủ cả lòng tin, giới và nghe nhiều?”. Và nay các Tỷ-kheo, khi nào Tỷ-kheo có lòng tin, có giới và có nghe nhiều; như vậy chi phần ấy đã được đầy đủ.

3. Nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo có lòng tin, có giới, có nghe nhiều, nhưng không thuyết pháp... có thuyết pháp nhưng không sống với hội chúng... sống với hội chúng nhưng không vô úy thuyết pháp cho hội chúng... vô úy thuyết pháp cho hội chúng, nhưng với bốn Thiên thuộc tầng thượng tâm, hiện tại lạc trú, chúng được có khó khăn, chúng được có mệt nhọc, chúng được có phí sức...; với bốn Thiên thuộc tầng thượng tâm, hiện tại lạc trú, chúng được không khó khăn, chúng được không mệt nhọc, chúng được không phí sức, nhưng không đoạn diệt các lậu hoặc, ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt và an trú vô lậu tâm giải thoát, tuệ giải thoát; như vậy, vị ấy không đầy đủ chi phần này. Do vậy cần phải làm cho đầy đủ chi phần ấy : “Làm thế nào để ta được đầy đủ lòng tin, có giới, có nghe nhiều, có thuyết pháp, có sống với hội chúng, có vô úy thuyết pháp cho hội chúng, với bốn Thiên thuộc tầng thượng tâm, hiện tại lạc trú, chúng được không khó khăn, chúng được không mệt nhọc, chúng được không phí sức, do đoạn diệt các lậu hoặc, ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt và an trú vô lậu tâm giải thoát, tuệ giải thoát?” Khi nào, nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo có lòng tin, có giới, có nghe nhiều, có thuyết pháp có sống với hội chúng có vô úy thuyết pháp cho hội chúng, với bốn Thiên thuộc tầng thượng tâm, hiện tại lạc trú, chúng được không khó khăn, chúng được không mệt nhọc, chúng được không phí sức; do diệt tận các lậu hoặc, ngay trong hiện tại, với thắng trí tự mình chứng ngộ, chứng đạt và an trú vô lậu tâm giải thoát, tuệ giải thoát; như vậy, vị ấy được đầy đủ chi phần ấy.

Thành tựu tám pháp này, nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo được tịnh tín hoàn toàn và được viên mãn về mọi phương diện.

(II) (72) Lòng Tin (2)

1. - Nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo có lòng tin, nhưng không có giới; như vậy, vị ấy không đầy đủ chi phần này. Do vậy, cần phải làm cho đầy đủ chi phần ấy: “Làm thế nào để ta có lòng tin và có giới?”. Và nay các Tỷ-kheo, khi nào Tỷ-kheo có lòng tin và có giới; như vậy chi phần ấy đã được đầy đủ.

2. Nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo có lòng tin, có giới, nhưng không nghe nhiều... có nghe nhiều nhưng không thuyết pháp... có thuyết pháp nhưng không sống với hội chúng... sống với hội chúng nhưng không vô úy thuyết pháp cho hội chúng... vô úy thuyết pháp cho hội chúng, nhưng đối với các tịch tịnh giải thoát, vượt qua các sắc thuộc vô sắc ấy, sống với thân thâm nhuần...; Đối với các tịch tịnh giải thoát vượt qua các sắc thuộc vô sắc ấy, sống với thân thâm nhuần; nhưng không đoạn diệt các lậu hoặc, ngay trong hiện tại, tự mình chứng ngộ với thắng trí, chứng đạt và an trú vô lậu tâm giải thoát, tuệ giải thoát; như vậy, vị ấy không đầy đủ chi phần này. Do vậy, cần phải làm cho đầy đủ chi phần ấy: “Làm thế nào để ta có được lòng tin, có giới, có nghe nhiều, là vị thuyết pháp sống với hội chúng, vô úy thuyết pháp cho hội chúng, với các tịch tịnh giải thoát vượt qua các sắc thuộc vô sắc ấy, sống với thân thâm nhuần, do đoạn diệt các lậu hoặc,... chứng ngộ, chứng đạt và an trú?” Cho đến khi nào, nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo có lòng tin, có giới, nghe nhiều, thuyết pháp, sống với hội chúng, vô úy thuyết pháp cho hội chúng, đối với các tịch tịnh giải thoát vượt qua các sắc thuộc vô sắc ấy, sống với thân thâm nhuần, do đoạn diệt các lậu hoặc, ... chứng ngộ, chứng đạt và an trú; như vậy, vị ấy được đầy đủ chi phần ấy.

Thành tựu tám chi phần này, nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo được tịnh tín hoàn toàn và được viên mãn về mọi phương diện.

(III) (73) Niệm Chết (1)

1. Một thời, Thế Tôn trú ở Nátika, tại Ginjakàvasatha. Tại đây, Thế Tôn gọi các Tỷ-kheo: “Nay các Tỷ-kheo”. “Thưa vâng, bạch Thế Tôn”.

Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Thế Tôn. Thế Tôn nói như sau:

2. - Niệm chết, nay các Tỷ-kheo, được tu tập, được làm sung mãn, có quả lớn, có lợi ích lớn, nhập vào bất tử, cứu cánh là bất tử. Nay các Tỷ-kheo, các Thầy hãy tu tập niệm chết.

3. Được nói như vậy, một Tỷ-kheo bạch Thế Tôn:

- Bạch Thế Tôn, con có tu tập niệm chết.

- Nay các Tỷ-kheo, Thầy tu tập niệm chết như thế nào?

- Ở đây, bạch Thế Tôn, con suy nghĩ như sau: “Mong rằng ta sống ngày và đêm tác ý đến lời dạy của Thế Tôn”. Con đã làm nhiều như vậy. Như vậy, bạch Thế Tôn, con tu tập niệm chết.

4. Một Tỷ-kheo khác bạch Thế Tôn:

- Bạch Thế Tôn, con cũng tu tập niệm chết.

- Nay các Tỷ-kheo, Thầy tu tập niệm chết như thế nào?

- Ở đây, bạch Thế Tôn, con suy nghĩ như sau: “Mong rằng ta sống trọn ngày, tác ý đến lời dạy của Thế Tôn”. Con đã làm nhiều như vậy. Như vậy, bạch Thế Tôn, con tu tập niệm chết.

5. Một Tỷ-kheo khác bạch Thế Tôn:

- Bạch Thế Tôn, con cũng tu tập niệm chết.

- Nay Tỷ-kheo, Thầy tu tập niệm chết như thế nào?

- Ở đây, bạch Thế Tôn, con suy nghĩ như sau: “Mong rằng ta sống trọn nửa ngày tác ý đến lời dạy của Thế Tôn”. Con đã làm nhiều như vậy. Như vậy, bạch Thế Tôn, con tu tập niệm chết.

6. Một Tỷ-kheo khác bạch Thế Tôn:

- Bạch Thế Tôn, con cũng tu tập niệm chết.

- Nay Tỷ-kheo, Thầy tu tập niệm chết như thế nào?

- Ở đây, bạch Thế Tôn, con suy nghĩ như sau: “Mong rằng, cho đến khi nào ta còn ăn một phần đồ ăn khát thực, cho đến khi ấy, ta tác ý đến lời dạy của Thế Tôn”. Con đã làm nhiều như vậy. Như vậy, bạch Thế Tôn, con tu tập niệm chết.

7. Một Tỷ-kheo khác bạch Thế Tôn:

- Bạch Thế Tôn, con cũng tu tập niệm chết.

- Nay Tỷ-kheo, Thầy tu tập niệm chết như thế nào?

- Ở đây, bạch Thế Tôn, con suy nghĩ như sau: “Mong rằng, cho đến khi nào ta còn ăn nửa phần đồ ăn khát thực, cho đến khi ấy, ta tác ý đến lời dạy của Thế Tôn”. Con đã làm nhiều như vậy. Như vậy, bạch Thế Tôn, con tu tập niệm chết.

8. Một Tỷ-kheo khác bạch Thế Tôn:

- Bạch Thế Tôn, con cũng tu tập niệm chết.

- Nay Tỷ-kheo, Thầy tu tập niệm chết như thế nào?

- Ở đây, bạch Thế Tôn, con suy nghĩ như sau: “Mong rằng, cho đến khi nào ta còn ăn và nuốt bốn, năm miếng đồ ăn, cho đến khi ấy, ta tác ý đến lời dạy của Thế Tôn”. Con đã làm nhiều như vậy. Như vậy, bạch Thế Tôn, con tu tập niệm chết.

9. Một Tỷ-kheo khác bạch Thế Tôn:

- Bạch Thế Tôn, con cũng tu tập niệm chết.

- Nay Tỷ-kheo, Thầy tu tập niệm chết như thế nào?

- Ở đây, bạch Thế Tôn, con suy nghĩ như sau: “Mong rằng, cho đến khi nào ta còn ăn và nuốt một miếng đồ ăn, cho đến khi ấy, ta tác ý đến lời dạy của Thế Tôn”. Con đã làm nhiều như vậy. Như vậy, bạch Thế Tôn, con tu tập niệm chết.

10. Một Tỷ-kheo khác bạch Thế Tôn:

- Bạch Thế Tôn, con cũng tu tập niệm chết.

- Nay Tỷ-kheo, Thầy tu tập niệm chết như thế nào?

- Ở đây, bạch Thế Tôn, con suy nghĩ như sau: “Cho đến khi nào sau khi thở vào, ta thở ra, hay sau khi thở ra, ta thở vào, cho đến khi ấy, ta tác ý đến lời dạy của Thế Tôn”. Con đã làm nhiều như vậy. Như vậy, bạch Thế Tôn, con tu tập niệm chết.

11. Được nghe nói như vậy, Thế Tôn nói với các Tỷ-kheo ấy:

- Nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo này tu tập niệm chết như sau: “Mong rằng ta sống ngày và đêm, tác ý đến lời dạy của Thế Tôn. Ta đã làm nhiều như vậy”.

- Nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo này tu tập niệm chết như sau: “Mong rằng ta sống trọn ngày tác ý đến lời dạy của Thế Tôn, ta đã làm nhiều như vậy. Nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo này tu tập niệm chết như sau: “Mong rằng ta sống trọn nửa ngày tác ý đến lời dạy của Thế Tôn, ta đã làm nhiều như vậy”. Nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo này tu tập niệm chết như sau: “Mong rằng ta sống trọn nửa ngày tác ý đến lời dạy của Thế Tôn, ta đã làm nhiều như vậy”. Nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo này tu tập niệm chết như sau: “Mong rằng cho đến khi nào ta còn ăn phần đồ ăn khát thực, cho đến khi ấy, ta tác ý đến lời dạy của Thế Tôn. Ta đã làm nhiều như vậy”. Nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo này tu tập niệm chết như sau: “Mong rằng cho đến khi nào ta còn ăn nửa phần đồ ăn khát thực, cho đến khi ấy, ta tác ý đến lời dạy của Thế Tôn. Ta đã làm nhiều như vậy”. Nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo này tu tập niệm chết như sau: “Mong rằng cho đến khi nào ta còn ăn và nuốt bốn, năm miếng đồ ăn, cho đến khi ấy, ta tác ý đến lời dạy của Thế Tôn. Ta đã làm

như vậy”... Nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo này tu tập niệm chết như sau: “Mong rằng cho đến khi nào khi thở vào, ta thở ra, hay sau khi thở ra, ta thở vào, cho đến khi ấy, ta tác ý đến lời dạy của Thế Tôn. Ta đã làm nhiều như vậy”. Nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo ấy được gọi là những vị sống không phóng dật, tu tập rất sắc sảo niệm chết để đoạn diệt các lậu hoặc. Do vậy, nay các Tỷ-kheo, cần phải tu học như sau: “Hãy sống không phóng dật. Ta sẽ tu tập một cách sắc sảo niệm chết, để đoạn diệt các lậu hoặc”.

Như vậy, nay các Tỷ-kheo, các Thầy cần phải học tập.

(IV) (74) Niệm Chết (2)

1. Một thời, Thế Tôn trú ở Nátika, tại Ginjakàvasatha. Tại đây, Thế Tôn nói với các Tỷ-kheo:

- Niệm chết, nay các Tỷ-kheo, được tu tập, được làm cho sung mãn, có quả lớn, có lợi ích lớn, nhập vào bất tử, cứu cánh là bất tử. Vậy tu tập niệm chết như thế nào, làm cho sung mãn niệm chết như thế nào để đưa đến quả lớn, lợi ích lớn, nhập vào bất tử, cứu cánh bất tử?

2. Ở đây, nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo khi ngày vừa tàn và đêm vừa an trú, suy tư như sau: “Các nhân duyên đem đến cái chết cho ta rất nhiều: con rắn có thể cắn ta; con bò cạp có thể cắn ta; hay con rít có thể cắn ta. Do vậy, ta có thể mệnh chung; như vậy sẽ chướng ngại cho ta. Ta có thể vấp ngã và té xuống. Cơm ta ăn có thể làm ta mắc bệnh khi ăn. hay mật có thể khuấy động ta, đờm có thể khuấy động ta. Các gió như kiếm có thể khuấy động ta. Người có thể công kích ta, hay phi nhân có thể công kích ta, do vậy có thể làm ta mệnh chung. Như vậy sẽ là chướng ngại cho ta”. Nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo ấy cần phải suy xét như sau: “Nếu ta còn có những pháp ác, bất thiện chưa được đoạn tận, nếu ta lỡ mệnh chung đêm nay, chúng có thể là chướng ngại cho ta”. Nay các Tỷ-kheo, nếu Tỷ-kheo trong khi suy xét như vậy, biết được như sau: “Ta có những pháp ác, bất thiện chưa được đoạn tận, nếu ta lỡ mệnh chung đêm nay, chúng có thể là chướng ngại cho ta”, thời này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo ấy, để đoạn tận các pháp ác, bất thiện ấy, cần phải tận lực tác động ước muốn, tinh tấn, tinh cần, nỗ lực, không có thói chuyển chánh niệm và tinh giác. Ví như, nay các Tỷ-kheo, áo bị cháy hay đầu bị cháy, thời để dập tắt áo ấy hay đầu ấy, cần phải tận lực tác động ước muốn, tinh tấn tinh cần nỗ lực, không có thói chuyển, chánh niệm và tinh giác. Cũng vậy, nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo ấy, để đoạn tận các ác, bất thiện pháp ấy, cần phải tận lực tác động ước muốn, tinh tấn, tinh cần, nỗ lực, không có thói chuyển, chánh niệm, và tinh giác. Nếu Tỷ-kheo ấy, trong khi suy xét, biết được như sau: “Ta không có những pháp ác, bất thiện chưa đoạn tận, nếu ta lỡ mệnh chung đêm nay, chúng có thể là chướng ngại cho ta”. Nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo ấy cần phải sống hoan hỷ hân hoan, ngày đêm cần phải học tập trong các thiện pháp.

3. Ở đây, nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo khi đêm vừa tàn và ngày vừa an trú, suy tư như sau: “Các nhân duyên đem đến cái chết cho ta rất nhiều: con rắn có thể cắn ta; con bò cạp có thể cắn ta; hay con rít có thể cắn ta. Do vậy, ta có thể mệnh chung. Như vậy sẽ là chướng ngại cho ta. Ta có thể vấp ngã và té xuống. Cơm ta ăn có thể làm ta mắc bệnh khi ăn. hay mật có thể khuấy động ta, hay đờm có thể khuấy động ta. Các gió như kiếm có thể khuấy động ta. Người hay phi nhân có thể công kích ta. Và như vậy có thể làm ta mệnh chung. Như vậy sẽ là chướng ngại cho ta.”

Nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo ấy cần phải suy xét như sau: “Nếu ta còn những pháp ác, bất thiện chưa được đoạn tận, nếu ta lỡ mệnh chung trong ngày, chúng có thể là chướng ngại cho ta”. Nay các Tỷ-kheo, nếu Tỷ-kheo trong khi suy xét như vậy biết được như sau: “Ta có những pháp ác, bất thiện chưa được đoạn tận, nếu ta lỡ mệnh chung ngày hôm nay, chúng có thể là chướng ngại cho ta”. Nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo ấy, để đoạn tận các pháp ác, bất thiện ấy, cần phải tận lực tác động ước muốn, tinh cần, tinh tấn, nỗ lực không có thói chuyển, chánh niệm và tinh giác. Cũng vậy, nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo ấy để đoạn tận các ác, bất thiện pháp ấy, cần phải tận lực tác động ước muốn, tinh tấn, tinh cần, nỗ lực, không có thói chuyển, chánh niệm và tinh giác. Nếu vị Tỷ-kheo ấy, trong khi suy xét biết được như sau: “Ta không có những pháp ác, bất thiện chưa được đoạn tận, nếu ta lỡ mệnh chung ngày hôm nay, chúng có thể là chướng ngại cho ta”. Nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo ấy cần phải sống hoan hỷ, hân hoan, ngày đêm cần phải học tập trong các thiện pháp.

Nay các Tỷ-kheo, niệm về chết tu tập như vậy làm cho sung mãn như vậy, được quả lớn, được lợi ích lớn, thể nhập vào bất tử, cứu cánh là bất tử.

(V) (75) Đầy Đủ (1)

1. - Nay các Tỷ-kheo, có tám đầy đủ này. Thế nào là tám?

2. Đầy đủ tháo vát, đầy đủ phòng hộ, làm bạn với thiện, sống thăng bằng điều hòa, đầy đủ lòng tin, đầy đủ giới, đầy đủ bố thí, đầy đủ trí tuệ.

Nay các Tỷ-kheo, có tám đầy đủ này.

Tháo vát trong công việc,

Không phóng dật nhanh nhẹn,

Sống đời sống thăng bằng,

*Giữ tài sản thân được,
Có tin, đầy đủ giới,
Bố thí, không xan tham,
Rửa sạch đường thượng đạo,
An toàn trong tương lai,
Đây chính là tám pháp,
Bậc tín chủ tâm cầu,
Bậc chân thật tuyên bố,
Đưa đến lạc hai đời,
Hạnh phúc cho hiện tại,
Và an lạc tương lai,
Đây trú xứ gia chủ,
Bố thí tăng công đức.*

(VI) (76) Đầy Đủ (2)

1. - Nay các Tỷ-kheo, có tám đầy đủ này. Thế nào là tám?
2. Đầy đủ tháo vát, đầy đủ phòng hộ, làm bạn với thiện, sống thăng bằng điều hòa, đầy đủ lòng tin, đầy đủ giới, đầy đủ bố thí, đầy đủ trí tuệ. Nay các Tỷ-kheo, có tám đầy đủ này. Và nay các Tỷ-kheo, thế nào là đầy đủ về tháo vát?
3. Ở đây, nay các Tỷ-kheo, thiện nam tử phạm làm nghề gì để sinh sống, hoặc nghề nông, hoặc đi buôn, hoặc nuôi bò, hoặc làm người bán cung, hoặc làm việc cho vua, hoặc bất cứ nghề gì, trong nghề ấy, người ấy thiện xảo, không biết mệt, biết suy tư phương tiện vừa đủ để tự làm và điều khiển người khác làm. Nay các Tỷ-kheo, đây gọi là đầy đủ tháo vát. Và nay các Tỷ-kheo, thế nào là đầy đủ phòng hộ?
4. Ở đây, nay các Tỷ-kheo, những tài sản của thiện nam tử, do tháo vát tinh tấn thân hoạch được, do sức mạnh cánh tay chắt chứa được, do mồ hôi đổ ra đúng pháp, thân hoạch được đúng pháp, vì ấy gìn giữ chúng, phòng hộ và bảo vệ. Làm thế nào các tài sản này của ta không bị vua mang đi, không bị trộm cướp mang đi, không bị lửa đốt, không bị nước cuốn trôi, không bị các người con thừa tự không khả ái cướp đoạt. Nay các Tỷ-kheo, đây gọi là đầy đủ phòng hộ. Và nay các Tỷ-kheo, thế nào là làm bạn với thiện?
5. Ở đây, nay các Tỷ-kheo, thiện nam tử sống tại làng hay tại thị trấn. Tại đây có những gia chủ, hay con người gia chủ, những người trẻ được nuôi lớn trong giới đức, hay những người ____ Ý_i_i lớn tuổi được lớn lên trong giới đức, đầy đủ lòng tin, đầy đủ giới đức, đầy đủ lòng tin, đầy đủ giới đức, đầy đủ bố thí, đầy đủ trí tuệ, vì ấy giao thiệp, nói chuyện, thảo luận với những người ấy. Với những người đầy đủ lòng tin, vì ấy theo học đầy đủ lòng tin; với những người đầy đủ bố thí, theo học đầy đủ bố thí; với những người đầy đủ trí tuệ, theo học đầy đủ trí tuệ. Nay các Tỷ-kheo, đây gọi là làm bạn với thiện. Và nay các Tỷ-kheo, thế nào là sống thăng bằng điều hòa?
6. Ở đây, nay các Tỷ-kheo, thiện nam tử sau khi biết tài sản nhập, sau khi biết tài sản xuất, sinh sống một cách thăng bằng điều hòa, không quá phung phí, không quá bòn xén. Người ấy suy nghĩ: “Đây là tiền nhập của ta, sau khi trừ đi tiền xuất, còn lại như sau: không phải là tiền xuất của ta, sau khi trừ tiền nhập, còn lại như vậy”. Ví như, nay các Tỷ-kheo, người cầm cân hay đệ tử người cầm cân, sau khi cầm cân, biết rằng: “Với chùng ấy, cân nặng xuống; hay với chùng ấy, cân bồng lên”. Cũng vậy, nay các Tỷ-kheo, thiện nam tử sau khi biết tài sản nhập, sau khi biết tài sản xuất, sinh sống một cách điều hòa, không quá phung phí, không quá bòn xén, người ấy nghĩ rằng: “Đây là tiền nhập của ta, sau khi trừ đi tiền xuất còn lại như vậy; không phải là tiền xuất của ta, sau khi trừ đi tiền nhập, còn lại như vậy. Nay các Tỷ-kheo, nếu thiện nam tử này, tiền nhập vào ít, nhưng sống nếp sống rộng rãi (hoang phí), thời người ta nói về người ấy như sau: “Người thiện nam tử này ăn tài sản của người ấy như người ăn trái cây sung”. Nay các Tỷ-kheo, nếu người thiện nam tử này có tiền nhập lớn, nhưng sống nếp sống cơ cực, thời người ta sẽ nói về người ấy như sau: “Người thiện nam tử này sẽ chết như người chết đói”. Khi nào, nay các Tỷ-kheo, sau khi biết tài sản nhập, sau khi biết tài sản xuất, sống nếp sống thăng bằng điều hòa, không quá phung phí, không quá bòn xén, nghĩ rằng: “Như vậy, tiền nhập của ta, sau khi trừ đi tiền xuất, còn lại như vậy; không phải là tiền xuất, sau khi trừ tiền nhập, còn lại như vậy”. Nay các Tỷ-kheo, đây gọi là nếp sống thăng bằng, điều hòa. Và nay các Tỷ-kheo, thế nào là đầy đủ lòng tin?
7. Ở đây, nay các Tỷ-kheo, thiện nam tử có lòng tin, tin tưởng ở sự giác ngộ Của Như Lai: “Đây là Thế Tôn... bậc Đạo Sư của chư Thiên và loài Người, Phật, Thế Tôn”. Nay các Tỷ-kheo, đây gọi là đầy đủ lòng tin. Và nay các Tỷ-kheo, thế nào là đầy đủ giới?

8. Ở đây, này các Tỷ-kheo, thiện nam tử từ bỏ sát sanh... từ bỏ không đắm say rượu men, rượu nẫu. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là đầy đủ giới. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là đầy đủ bố thí?

9. Ở đây, này các Tỷ-kheo, thiện nam tử sống ở gia đình, với tâm không bị c61u ể xan tham chi phối, bố thí rộng rãi, với bàn tay rộng mở, vui thích từ bỏ, sẵn sàng để được yêu cầu, vui thích chia xẻ vật bố thí. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là đầy đủ bố thí. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là đầy đủ, trí tuệ?

10. Ở đây, này các Tỷ-kheo, thiện nam tử có trí tuệ, thành tựu trí tuệ về sanh diệt, với Thánh thể nhập (quyết trạch), chơn chánh, chấm dứt khổ đau. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là đầy đủ trí tuệ.

Tháo vát trong công việc,

Không phóng dật, nhanh nhẹn,

Sống đời sống thẳng bằng,

Giữ tài sản thâu được,

Có tin, đầy đủ giới,

Bố thí không xan tham,

Rửa sạch đường thượng đạo,

An toàn trong tương lai,

Đây chính là tám pháp,

Bậc tín chủ tâm cầu,

Bậc chân thật tuyên bố,

Đưa đến lạc hai đời,

Hạnh phúc cho hiện tại,

Và an lạc tương lai,

Đây trú xứ gia chủ,

Bố thí tăng công đức.

(VII) (77) Dục

1. Tại đây, Tôn giả Sàriputta gọi các Tỷ-kheo: “Này các Hiền giả Tỷ-kheo”.

- Thưa Hiền giả.

Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Tôn giả Sàriputta. Tôn giả Sàriputta nói như sau:

2. - Này các Hiền giả, có tám hạng người này có mặt, hiện hữu ở đời. Thế nào là tám?

3. Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo trong khi sống nhàn tịnh, không có tinh tấn khởi lên ước muốn có lợi dưỡng. Vị ấy hăng hái, phấn chấn, tinh tấn để được lợi dưỡng. Dầu cho vị ấy hăng hái, phấn chấn, tinh tấn để được lợi dưỡng, nhưng lợi dưỡng không đến. Do không được lợi dưỡng, vị ấy sầu muộn, than van, khóc lóc, đập ngực, rơi vào bất tỉnh.